

Số: 805 /QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 04 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,  
bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Quyết định số 4501/QĐ-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 100/TTr-SCT ngày 01 tháng 4 năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã căn cứ vào Quyết định công bố này vào Website Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang tại địa chỉ: <http://botthc.kiengiang.gov.vn> tải danh mục và nội dung chi tiết từng thủ tục hành chính để niêm yết, công khai và thực hiện đúng theo quy định.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Website Kiên Giang;
- LĐVP, Phòng KSTTHC;
- Lưu: VT, phmanh.

**KT, CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Minh Phụng**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 805 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I. LĨNH VỰC: AN TOÀN THỰC PHẨM</b>					
1	Cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi có kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở là “Đạt”.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Công Thương	- Phí thẩm định cấp Giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm: 1.000.000 đồng/lần/cơ sở. - Phí thẩm định cấp Giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở.	- Luật An toàn thực phẩm; - Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; - Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương. - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					<p>thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm</p> <p>- Thông tư số 117/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm</p>
2	<p>Cấp lại Giấy Chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện</p>	<p>1. Trường hợp cấp lại do Giấy Chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng:</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ.</p> <p>2. Trường hợp cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Công Thương</p>	<p>- Phí thẩm định cấp Giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm: 1.000.000 đồng/lần/cơ sở.</p> <p>- Phí thẩm định cấp Giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực</p>	<p>- Luật An toàn thực phẩm;</p> <p>- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư 43/2018/TT-BCT;</p> <p>- Thông tư số 279/2016/TT-BTC;</p> <p>- Thông tư số 117/2018/TT-BTC;</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>trình sản xuất và khi Giấy Chứng nhận hết hiệu lực:</p> <p>Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi có kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở là “Đạt”.</p> <p>3. Trường hợp cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh:</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ.</p> <p>4. Trường hợp cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh:</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ.</p>		<p>phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở.</p>	





## THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
<b>I. LĨNH VỰC: AN TOÀN THỰC PHẨM</b>			
1	B-BCT-275179-TT	Cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương
2	B-BCT-275180-TT	Cấp lại Giấy Chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Thông tư số 43/2018/TT-BCT
3	B-BCT-275173-TT	Cấp Giấy Chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Thông tư số 43/2018/TT-BCT
4	B-BCT-275176-TT	Cấp lại Giấy Chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	Thông tư số 43/2018/TT-BCT